TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIO LINH** TỈNH QUẢNG TRỊ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2020/HS-ST
Ngày 30/12/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIO LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa ***P****ên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Hoàn;

Bà Phan Thị Lan.

- Thư ký Pên tòa: Ông Đỗ Hoàng Dương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gio Linh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh tham gia Pên tòa: Ông Hoàng Văn Vì - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Gio Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2020/TLST-HS ngày 25/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2020/QĐXXST-HS ngày 17/12/2020 đối với các bị cáo:

1. Trần Đức P (tên gọi khác: Ve), sinh ngày 19/02/1993 tại Quảng Trị, nơi cư trú: Khu phố 4, Phường 4, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Đức C và bà: Đào Thị Th; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Ngày 09/5/2016, bị TAND TP Đông Hà tuyên phạt 15 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Ngày 24/01/2017 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương. Ngày 10/5/2019, bị TAND tỉnh Quảng Trị tuyên phạt 12 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Ngày 19/12/2019 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương, chưa xóa án tích; tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 25/8/2007, 16/10/2007, 10/11/2007 bị Công an Phường 4, TP Đông Hà xử phạt *"Cảnh cáo"* về hành vi *"Trộm cắp tài sản"*. Ngày 12/10/2007, Cơ quan CSĐT Công an TP Đông Hà ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự vì đã có hành vi *"Trộm cắp tài sản"* nhưng chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Ngày 08/11/2007, Cơ quan CSĐT Công an TP Đông Hà ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự vì đã có hành vi *"Trộm cắp tài sản"* nhưng chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Ngày 29/11/2007, bị Chủ tịch UBND Phường 4, TP Đông Hà ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày 29/11/2007 đến ngày 29/5/2008, đã chấp hành xong. Ngày 05/05/2008, bị Chủ tịch UBND TP Đông Hà ra Quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng với thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong. Ngày 28/3/2013, bị Công an Phường 3, TP Đông Hà ra Quyết định xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi *"Cố ý gây thương tích"*, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam liên tục tại Nhà tạm giữ Công an huyện Gio Linh từ ngày 09/8/2020 cho đến nay cho đến nay, có mặt.

2. Nguyễn Trung G (tên gọi khác: Rớt), sinh ngày 22/7/1991 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố 4, Phường 4, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch:Việt Nam; con ông Nguyễn Minh Tr và bà Trần Thị T; có vợ Trần Thị Anh Th; có 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16/02/2009, bị TAND TP Đông Hà tuyên phạt 18 tháng tù về tội *"Cố ý gây thương tích"*. Ngày 24/4/2009, TAND tỉnh Quảng Trị xử phúc thẩm tuyên y án sơ thẩm. Ngày 24/7/2010 chấp hành xong, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Gio Linh từ ngày 11/8/2020 đến ngày 16/11/2020 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lĩnh, có mặt.

Bị hại:

- Ông Hoàng Minh T, sinh năm 1956;
- Chị Lương Thị T, sinh năm 1982;
- Anh Hoàng Minh L, sinh năm 1982;

Cùng địa chỉ: khu phố 3, thị trấn Cửa Việt, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị.

- Người đại diện theo ủy quyền của ông Hoàng Minh T và Lương Thị T là anh Hoàng Minh L, sinh năm 1982; địa chỉ: khu phố 3, thị trấn Cửa Việt, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị, theo văn bản ủy quyền lập ngày 11/9/2020 ; vắng mặt có lý do.

- Chị Lê Thị Oanh, sinh năm 1990; khu phố 3, thị trấn Cửa Việt, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại **P**ên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 06/8/2020, Trần Đức P sử dụng số thuê bao 0777445574 gọi đến số thuê bao 0777579525 của Nguyễn Trung G nói *"Chở tau đi có việc tý"*. Vì là anh em con cô cậu ruột nên G đồng ý. Sau đó, G điều khiển xe mô tô BKS 75S1 - 3142 chở **P** đến cầu Đông Hà thì hỏi *"Đi mô đây"*, **P** trả lời *"Chở tau về Cửa Việt. Nghe vậy,* G nói *"Mi làm chi thì làm, tau không liên quan"*, **P** trả lời *"Mi sợ chi, mi chở tau đi rồi lên lại, tau làm chi mi không cần biết"*. G điều khiển xe mô tô chở **P** theo hướng Quốc lộ 9 về TT Cửa Việt, huyện Gio Linh. Đến ngã ba giao nhau giữa đường Nguyễn Thị Minh Khai và đường Trần Hưng Đạo thuộc Khu phố 3, TT Cửa Việt **P** nói *"Thả tau đây được rồi"* thì G cho xe chạy chậm lại để **P** nhảy xuống còn G điều khiển xe về nhà nằm ngủ. Khoảng 03 giờ ngày 07/8/2020, không tìm được nhà dân sơ hở để trộm cắp nên **P** gọi G về chở lên. **P** tiếp tục đi bộ dọc Quốc lộ 9 thì phát hiện nhà anh Hoàng Minh L (trú tại KP3, TT C, Gio Linh) đang bật đèn chiếu sáng liền trèo qua trụ cổng hàng rào đi đến cánh cửa sau nhà bếp lấy một cái thìa bằng kim loại để sẵn một bên cạy chốt cửa đi vào phòng ngủ thấy có 01 điện thoại di động OPPO F5 để trên quạt gió liền lấy bỏ vào túi quần rồi đi ra phòng sinh hoạt chung phát hiện chiếc vòng đeo tay làm bằng gỗ và vàng để trên mặt tủ ti

vi lấy bỏ vào túi quần và đi ra Quốc lộ 9 vứt cái thìa bên đường. **P** tiếp tục đi theo hướng Cửa Việt - Đông Hà thì thấy nhà chị Lê Thị Oanh (trú tại: KP3, TT C, Gio Linh) có ánh đèn, cổng nhà đóng nên đi vòng ra phía sau thấy cửa nhà bếp không khóa liền đi vào phòng ngủ phát hiện có 01 điện thoại Iphone 11 đang sạc pin, **P** dùng tay kéo dây sạc rút lấy điện thoại bỏ vào túi quần và đi ra Quốc lộ 9 gọi Nguyễn Trung G đến chở lên TP Đông Hà. Đến trước nhà nghỉ Sông Hiếu thuộc KP2, Phường 3, TP Đ, Quảng Trị, **P** lấy điện thoại OPPO F5 đưa cho G nói *"Mi cầm hay bán lấy tiền chơi game",* G lấy máy và đưa về nhà thì phát hiện máy có mật khẩu nên nhắn tin với **P** qua ứng dụng Facebook bàn bạc việc mở khóa, G nhờ anh Trần Quốc T (trú tại: KP5, Phường 3, TP Đ) đến mở khóa và bán cho anh Nguyễn Trung Hiếu (anh trai của G) được 1.000.000 đồng. Trần Đức P đưa điện thoại Iphone 11đến bán cho anh Trần Quốc Thanh với giá 4.000.000 đồng sau đó anh Thanh bán lại cho chị Nguyễn Thị Thanh Nhàn với giá 6.000.000 đồng. Sau khi biết G bán điện thoại OPPO F5 cho anh Nguyễn Trung Hiếu, **P** đến lấy lại và đưa điện thoại OPPO F5 cùng chiếc vòng tay đến gặp Nguyễn Trung Vũ (em trai của G) cầm cố với số tiền 2.000.000 đồng. Còn số tiền 1.000.000đ, G đã trả lại cho Nguyễn Trung Hiếu ngay sau khi **P** lấy lại điện thoại OPPO F5.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 15/KL-ĐGTS ngày 09/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Gio Linh kết luận: "*01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11, võ màu trắng mua mới vào tháng 6/2020, bên trong gắn kèm thẻ sim có tài khoản 0 đồng, có trị giá còn lại tại thời điểm ngày 07/8/2020 là 19.300.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO F5, võ màu đen mua mới vào tháng 12/2017, bên trong gắn kèm thẻ sim có tài khoản 0 đồng, có trị giá còn lại tại thời điểm ngày 07/8/2020 là 4.600.000 đồng; 01 dây vòng đeo tay làm bằng 1,8 chỉ vàng tây và gỗ không có giá trị có trị giá còn lại tại thời điểm ngày 07/8/2020 là 5.700.000 đồng. Tổng trị giá còn lại của các tài sản trên tại thời điểm ngày 07/8/2020 là 29.600.000 đồng ".*

Tại bản kết luận giám định số 1030/C09C-Đ2 ngày 30/9/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: *"Phần kim loại màu vàng bọc ở hai đầu 08 hạt trụ tròn làm bằng gỗ gửi giám định có kim loại vàng (Au); hàm lượng kim loại vàng trung bình là 46,8%; Tổng khối lượng của phần kim loại màu vàng là 5,26 gam".*

Tại bản kết luận định giá tài sản số 24/KL-ĐGTS ngày 23/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Gio Linh kết luận: "*Phần kim loại màu vàng bọc ở hai đầu 08 hạt trụ hình tròn làm bằng gỗ có kim loại vàng (Au); hàm lượng kim loại vàng trung bình là 46,8%; Tổng khối lượng của phần kim loại màu vàng là 5,26 gam có trị giá còn lại tại thời điểm ngày 07/8/2020 là 3.430.000 đồng".*

Cáo trạng số 23/CT-VKS-GL ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh truy tố bị cáo Trần Đức P về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và bị cáo Nguyễn Trung G về tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại **P**ên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Trần Đức P về tội "Trộm cắp tài sản" và Nguyễn Trung G về tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"*, đề nghị Hội đồng xét xử :

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Đức P 24 đến 30 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; các điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trung G 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng áo treo, thời gian thử thách theo quy định.

- Về vật chứng : tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone dung lượng 16G vỏ màu hồng, bên trong có thẻ sim 0777579525.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại **P**ên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng, quyết định tố tụng*: Trong giai đoạn điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] *Về hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Có căn cứ khẳng định trong ngày 07/8/2020, Trần Đức P đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại OPPO F5, 01 vòng đeo tay bằng gỗ và vàng của anh Hoàng Minh L với tổng trị giá thiệt hại là 8.030.000 đồng (điện thoại trị giá 4.600.000 đồng và vòng đeo tay trị giá 3.430.000 đồng. Trị giá vòng đeo tay được tính theo kết luận định giá tài sản số 24/KL-ĐGTS ngày 23/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Gio Linh sau khi có kết luận giám định số 1030/C09C-Đ2 ngày 30/9/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng về hàm lượng vàng); 01 điện thoại Iphone 11 của chị Lê Thị Oanh trị giá 19.300.0000 đồng. Tổng trị giá tài sản Trần Đức P chiếm đoạt là 27.330.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*". Trần Đức P đã có 02 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản", khi phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích, nên phải chịu tình tiết định khung hình phạt là "tái phạm nguy hiểm" được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự với khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù. Nguyễn Trung G mặc dù không hứa hẹn trước nhưng biết rõ điện thoại hiệu OPPO F5 là tài sản Trần Đức P trộm cắp mà có nhưng khi **P** đưa máy điện thoại hiệu OPPO F5 , G đã đi bẻ khóa và tiêu thụ tài sản này với giá 1.000.000đ. Hành vi của bị cáo G đã cấu thành tội: *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Đức P đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Trung G là xâm phạm đến trật tự quản lý của nhà nước; cả hai bị cáo đều đã từng bị Tòa án xét xử nhưng không lấy đó làm bài học mà còn thực hiện hành vi phạm tội.

Trong đêm 07/8/2020, Bị cáo **P** 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp, mỗi lần đều đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách

nhiệm hình sự: "phạm tội nhiều lần" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Cũng thấy rằng, trong quá trình điều tra, truy tố và tại **P**ên tòa hôm nay, cả hai bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo; đã bồi thường,khắc phục thiệt hại gây ra, các bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; gia đình bị cáo Nguyễn Trung G có hoàn cảnh khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương nên khi quyết định hình phạt, cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo với hướng phải cách ly bị cáo **P** ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục, đồng thời để đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung. Đối với bị cáo Nguyễn Trung G, tuy đã từng bị xét xử nhưng về tội " Cố ý gây thương tích", đã được xóa án tích; từ khi được xóa án tích đến nay không có vi phạm gì, phạm tội lần này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cân nhắc xem xét không phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

[3] *Áp dụng biện pháp ngăn chặn:* Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử ban hành Quyết định tạm giam đối với bị cáo Trần Đức P để đảm bảo thi hành án.

[4] *Về trách nhiệm dân sự và các hành vi có liên quan đến vụ án:*

Anh Trần Quốc Th, anh Nguyễn Trung Hchị Nguyễn Thị Thanh N,anh Nguyễn Văn V là những người mua và cầm cố điện thoại nhưng không biết đó là tài sản do Trần Đức P trộm cắp mà có; Phần dân sự các bên đã thỏa thuận và nhận tiền đầy đủ. Anh Th, anh H, chị N có yêu cầu không đề nghị không triệu tập anh, nên không xác định anh Th, anh H, chị N là người có quyền lợi liện quan trong vụ án. Riêng anh Vũ hiện không có mặt tại địa phương nên chưa xem xét.

Khoản tiền 4.000.000 đồng P thu lợi bán điện thoại cho anh Trần Quốc Th, P đã bồi thường cho anh Th. Khoản tiền 2000000đ P có được khi cầm cố vòng gỗ và điện thoại OPPO cho anh Nguyễn Văn V, P khẳng định anh V không biết tài sản này do trộm cắp mà có. Như vậy, đây là giao dịch dân sự các tài sản đã được thu hồi (do ông Nguyễn Minh Tr, ba anh V giao nộp) đã được trả cho chủ sở hữa, vì vậy khoản tiền này P phải có nghĩa vụ trả lại cho anh V khi anh V có yêu cầu . Khoản tiền 1.000.000đ Nguyễn Trung G bán điện thoại cho anh Nguyễn Trung H, sau đó G đã trả cho anh H nên không xem xét tịch thu sung công quỹ đối với các khoản tiền này.

[5] Về vật chứng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA của Trần Đức P, là điện thoại P sử dụng để điện thoại nhờ Nguyễn Trung G chở đi về Cửa Việt sau đó gọi điện nhờ G chở lên Đông Hà, sau khi đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone dung lượng 16G vỏ màu hồng, bên trong có thẻ sim 0777579525 của Nguyễn Trung G, G sử dụng điện thoại này nhắn tin Facebook với Trần Đức P để phá khóa mật khẩu điện thoại hiệu OPPO F5 nên cần tịch thu sung công quỹ hai điện thoại này.

[6] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáoTrần Đức P phạm tội "*Trộm cắp tài sản*"; bị cáo Nguyễn Trung G phạm tội "*"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"*."

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Đức P 24 (*Hai bốn)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam là 09/8/2020.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trung G 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/12/2020).

Giao bị cáo Nguyễn Trung G cho UBND Phường 4, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng :

Áp dụng Điều 47 Bộ luật dân sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA của Nguyễn Đức P và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone dung lượng 16G vỏ màu hồng, bên trong có thẻ sim 0777579525của Nguyễn Trung G (Hai điện thoại trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gio Linh, có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Gio Linh và Chi cục thị hành án huyện Gio Linh).

2. Án phí:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội "*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*", buộc bị cáo Trần Đức P, bị cáo Nguyễn Trung G mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Gio Linh;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện Gio Linh (bộ phận lưu trữ hồ sơ);
- Đội điều tra Công an huyện Gio Linh;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Gio Linh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa Pên tòa

- Chi cục THADS huyện Gio Linh;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA.

Nguyễn Thị Kim Oanh

.